

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2023”;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp tại Tờ trình số 43/TTr-CĐSố ngày 07/7/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** KIỆN TOÀN Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi là Ban chỉ đạo), cụ thể như sau:

1. Trưởng ban: Ông Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Phó Trưởng ban: Ông Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Các ủy viên gồm:

3.1. Chánh Văn phòng Bộ;

3.2. Vụ trưởng Vụ Khoa học, công nghệ và Môi trường;

3.3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

3.4. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch;

3.5. Vụ trưởng Vụ Tài chính;

- 3.6. Vụ trưởng Vụ Pháp chế;
- 3.7. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;
- 3.8. Cục trưởng Cục Lâm nghiệp;
- 3.9. Cục trưởng Cục Kiểm lâm;
- 3.10. Cục trưởng Cục Thủy sản;
- 3.11. Cục trưởng Cục Kiểm ngư;
- 3.12. Cục trưởng Cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai;
- 3.13. Cục trưởng Cục Thủy lợi;
- 3.14. Cục trưởng Cục Chăn nuôi;
- 3.15. Cục trưởng Cục Trồng trọt;
- 3.16. Cục trưởng Cục Thú y;
- 3.17. Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật;
- 3.18. Cục trưởng Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;
- 3.19. Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;
- 3.20. Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương;
- 3.21. Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp;
- 3.22. Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia;
- 3.23. Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam;
- 3.24. Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam;
- 3.25. Giám đốc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam;
- 3.26. Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, căn cứ vào từng nội dung chuyên đề phiên họp Ban chỉ đạo, Bộ trưởng - Trưởng Ban chỉ đạo - sẽ mời đại diện Bộ, ngành, địa phương và các chuyên gia độc lập dự họp, tham vấn ý kiến.

## **Điều 2.** Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo

1. Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Bộ, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2023”.

2. Nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách, cơ chế quản lý, điều hành; xây dựng chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch, chiến lược lồng ghép nội dung về chuyển đổi số nông nghiệp; tạo điều kiện thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chuỗi giá trị nông nghiệp theo hướng số hóa, xây dựng nông thôn mới thông minh trên cả nước.

3. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong chuyển đổi số nông nghiệp.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng các hệ thống dữ liệu của ngành, thực hiện số hóa trong từng lĩnh vực chuyên ngành: Đất nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, chế biến, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai...; ứng dụng công nghệ số trong dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch; ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh, quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác; xem xét thử nghiệm triển khai sáng kiến “Mỗi người nông dân là một thương nhân, mỗi hợp tác xã là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số”.

5. Đôn đốc, điều phối việc triển khai hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp. Tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chuyển đổi số nông nghiệp trong toàn ngành.

### **Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo**

1. Các thành viên Ban chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Ban chỉ đạo do Trưởng ban phân công. Trưởng ban Ban chỉ đạo, Phó trưởng ban Ban chỉ đạo ký, ban hành các văn bản của Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ.

3. Ban chỉ đạo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

### **Điều 4. Tổ công tác và Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo**

1. Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo

Bộ trưởng, Trưởng Ban chỉ đạo quyết định thành lập Tổ công tác giúp việc gồm Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp làm Tổ trưởng, các thành viên là đại diện lãnh đạo, chuyên viên các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các chuyên gia trong và ngoài ngành do Ban chỉ đạo mời tham gia.

Tổ trưởng Tổ công tác trình Bộ trưởng, Trưởng Ban chỉ đạo phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo.

Nhiệm vụ của các thành viên Tổ công tác do Tổ trưởng phân công.

2. Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo.

Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp là Cơ quan thường trực giúp việc Ban chỉ đạo. Cơ quan thường trực xây dựng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo trình Bộ trưởng, Trưởng Ban chỉ đạo phê duyệt; triển khai, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban

chỉ đạo; cập nhật kịp thời các chỉ đạo của cấp trên và thông tin của cơ quan liên quan theo yêu cầu của Ban chỉ đạo.

Cơ quan thường trực đề xuất, bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực khác đảm bảo các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác.

#### **Điều 5. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và cơ quan thường trực được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nguồn kinh phí hợp pháp khác do Vụ Tài chính chủ trì tổng hợp nhu cầu, tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết trình Bộ trưởng phê duyệt.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 2688/QĐ-BNN-TCCB ngày 16/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quyết định số 744/QĐ-BNN-TCCB ngày 01/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6 (để t/h);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan;
- Các đồng chí Thứ trưởng (để c/đ)
- Cổng thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**

**Lê Minh Hoan**